TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN DƯƠNG** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 57/2019/QĐST-HNGĐ	*An Dương, ngày 02 tháng 4 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các điều 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 80/2019/TLST- HNGĐ ngày 25 tháng 3 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Anh Lưu Trung T và chị Nguyễn Thị Hải Y; cùng cư trú tại: Thôn C, xã N, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Lưu Trung T và chị Nguyễn Thị Hải Y kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Nam Sơn, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng vào năm 2004. Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, thường xảy ra va chạm; cuộc sống chung không có hạnh phúc, đã sống ly thân, không thể khắc phục mâu thuẫn, đoàn tụ vợ chồng. Xét thấy, anh T và chị Y đều xác định tình cảm vợ chồng không còn và có quan điểm đề nghị Tòa án giải quyết công nhận thuận tình ly hôn là có cơ sở nên chấp nhận.

[2] Về con chung: Anh Lưu Trung T và chị Nguyễn Thị Hải Y có 02 con chung Lưu Hải L, sinh ngày 27 tháng 7 năm 2006; Lưu Hải L, sinh ngày 19 tháng 7 năm 2009. Ly hôn, anh T và chị Y thỏa thuận giao con chung Lưu Hải L, Lưu Hải L cho anh Lưu Trung T nuôi dưỡng sau ly hôn. Thời hạn nuôi con chung tính từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật cho đến khi mỗi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Xét thấy, quan điểm của các bên đương sự là tự nguyện, phù hợp quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Lưu Trung T và chị Nguyễn Thị Hải Y tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do vậy, Tòa án không xem xét giải quyết, sau này các đương sự có tranh chấp sẽ giải quyết bằng vụ kiện dân sự khác.

[3] Về tài sản chung: Anh Lưu Trung T và chị Nguyễn Thị Hải Y không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do vậy, Tòa án không xem xét giải quyết, sau này các đương sự có tranh chấp sẽ giải quyết bằng vụ kiện dân sự khác.

[4] Về lệ phí Tòa án: Anh Lưu Trung T và chị Nguyễn Thị Hải Y thỏa thuận anh Lưu Trung T nộp 300.000đồng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật để nộp ngân sách Nhà nước. Xét thấy, quan điểm của các bên đương sự là tự nguyện nên chấp nhận

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lưu Trung T và chị Nguyễn Thị Hải Y.

- Về con chung: Anh Lưu Trung T trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung Lưu Hải L, sinh ngày 27 tháng 7 năm 2006 và Lưu Hải L, sinh ngày 19 tháng 7 năm 2009 sau ly hôn. Thời hạn nuôi con chung tính từ Quyết định này có hiệu lực pháp luật cho đến khi mỗi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Lưu Trung T và chị Nguyễn Thị Hải Y tự thỏa thuận, Tòa án không xem xét giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Lưu Trung T và chị Nguyễn Thị Hải Y không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Lưu Trung T nộp cả 300.000đồng tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước. Anh T đã nộp đủ 300.000đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương, thành phố Hải Phòng (biên lai thu tiền số 0004138 ngày 25 tháng 3 năm 2019), nên không phải nộp nữa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện An Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự h An Dương;
- UBND xã N (NĐKKH);
- Lưu: HCTP, hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hương